

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN THÀNH  
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 103/2020/HSST.

Ngày: 25/12/2020.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Đình Quế và bà Nguyễn Thị Sơn.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Yến - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 101//2020/HSST ngày 01/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXXST- HS ngày 04/12/2020 đối với các bị cáo:

***1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1992.***

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Yên V, xã Đông C, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1953; Vợ: Đàm Thị C, sinh năm 1993; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền sự: Không. Tiền án: Tại bản án số 15/HSST ngày 23/3/2017, Nguyễn Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xử phạt 38 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; phạt bổ sung 8.000.000 đồng. L đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Ngày 25/01/2019, L được ra trại. Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

***2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1994.***

Nơi ĐKKHKT: Thôn Nghi K, xã An B, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đại T, xã Thanh K, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bá Đ và bà Nguyễn Thị V; Chồng: Không có; Con: Có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa)

**3. Hoàng Văn H1, sinh năm 1997.**

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn cả Đông C, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1973; Vợ: Phạm Thị Kim A, sinh năm 1998; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Đàm Thị C, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn Yên V, xã Đông C, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 15/01/2020, tại nhà của ông Hoàng Văn C, sinh năm 1971 ở thôn Cả Đông C, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tổ công tác của Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh trong quá trình làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đã phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn H1 (con trai ông C) đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tự khai là Lê Văn T, sinh năm 2000, trú tại thôn Hùng T, xã Lạc Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, đối tượng đi cùng T là Tạ Huy L1, sinh năm 1987, trú tại thôn Kim T, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình bắt quả tang thu giữ tại lòng bàn tay trái của H1 số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) gồm 03 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) lần lượt có số seri là PP16570524, RT10833535 và UD16481474. Trong đó, 01 (một) tờ tiền có số seri PP16570524 tại mặt in ảnh Bác Hồ có ghi chữ “Đề 17” và 01 (một) tờ tiền có số seri RT10833535 tại mặt in ảnh Bác Hồ có ghi số “23”. Tại đây, H1 khai nhận nguồn gốc số tiền trên là do H1 vừa bán ma túy cho T mà có. Tiến hành kiểm tra đối với: Lê Văn T, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng. T khai nhận chất tinh thể màu trắng hồng trên là ma túy đá và ma túy ngựa do T vừa mua của H1 với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh chứa chất tinh thể màu trắng hồng trên được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu M1. Ngoài ra còn thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu đen bên trong có lắp số sim

0394.768.006 của Hoàng Văn H1 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius RC BKS: 99F1 - 509.77 của Tạ Huy L1. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định rồi đưa H1, T và Luân cùng vật chứng về bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày 15/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số: 04 đối với chỗ ở của Hoàng Văn H1. Quá trình khám xét khẩn cấp phát hiện và thu giữ tại ngăn tủ nhựa phía trên bên phải trong phòng ngủ phía Nam cạnh cửa ra vào phía Bắc trên tầng 2 của Hoàng Văn H1 có 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng; 01 (một) túi nilon màu bạc có ghi chữ “Cốm ăn ngon Super Kids” bên trong có 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh chứa 05 (năm) viên nén hình tròn màu hồng trên mặt mỗi viên nén có chữ “WY” và 04 (bốn) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) tờ giấy bạc có kích thước (1,5 x 20)cm trên mặt có bám dính chất màu đen được cho vào 01 túi nilon màu trắng. Toàn bộ số vật chứng trên được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu M2.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, căn cứ lời khai của Hoàng Văn H1 về nguồn gốc số ma túy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành thu giữ là do H1 mua của Nguyễn Thị H. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra lệnh Lệnh khám xét khẩn cấp số: 05 đối với chỗ ở và Lệnh giữ người trong T hợp khẩn cấp số: 02 cùng ngày 15/01/2020 đối với Nguyễn Thị H. Thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp trên, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ ở trên kệ bếp ăn trong phòng bếp nhà H đang ở có 01 (một) túi vải màu đen có khóa kéo, trên mặt túi có dòng chữ “SMILEY SHOE STOURNAL” bên trong túi có 01 (một) túi nilon màu xanh một mặt có viền kẻ đỏ mở ra bên trong có 30 (ba mươi) viên nén hình tròn trong đó có 28 (hai mươi tám) viên màu đỏ trên mặt mỗi viên đều có chữ “WY” và 02 (hai) viên màu xanh trên mặt mỗi viên có chữ “A”; 03 (ba) túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ bên trong mỗi túi đều chứa các chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong có chứa 05 (năm) viên nén hình tròn màu đỏ trên mặt mỗi viên nén có chữ “WY”; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong có chứa 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ trên mặt viên nén có chữ “WY” và các chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong có chứa 30 (ba mươi) viên nén hình tròn trong đó có 28 (hai mươi tám) viên màu đỏ trên mặt mỗi viên đều có chữ “WY” và 02 (hai) viên màu xanh trên mỗi viên có chữ “WY”. Toàn bộ số vật chứng trên được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu M3. Ngoài ra còn thu giữ của H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen

có model: CPH 1937 bên trong có lắp hai thẻ sim số 0846.514.333 và sim số 0977.011.902 (điện thoại đã qua sử dụng); 02 (hai) cân tiểu ly trong đó một cân màu đen, một cân màu trắng; 01 (một) túi nilon có khóa kéo màu vàng; 07 (bảy) bật lửa ga; 01 (một) cuộn giấy bạc; 200 (hai trăm) túi nilon các loại màu trắng có viền kẻ xanh và viền kẻ đỏ.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, căn cứ lời khai của Nguyễn Thị H về nguồn gốc số ma túy H bán cho H1 và số ma túy H bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành thu giữ là do H mua của Nguyễn Văn L.

Cùng ngày 15/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra lệnh khám xét khẩn cấp số: 06 đối với chỗ ở và Lệnh giữ người trong T hợp khẩn cấp số: 03 đối với Nguyễn Văn L. Thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp trên, Cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của L cụ thể như sau:

- Thu trên mặt đỉnh kết sắt sát cửa ra vào phía bên trái có 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có một hộp kim loại màu đỏ, trên nắp hộp có chữ Đại Phát, Hoàng Gia bên trong hộp có: 01 (một) túi màu hồng bên trong có 01 túi nilon màu xanh chứa 41 (bốn mươi một) viên nén hình tròn màu đỏ trên mặt mỗi viên nén ghi chữ “WY”; 02 (hai) cục màu đỏ; 1/3 viên nén màu đỏ; 21 (hai mươi một) viên nén hình tròn màu nâu trên mặt mỗi viên nén có chữ “WY” và 02 (hai) viên nén hình tròn màu xanh lá cây trên mặt mỗi viên nén có chữ “A”; 01 (một) túi nilon màu xanh bên trong chứa 50 (năm mươi) viên nén hình tròn màu đỏ trên mặt mỗi viên nén có chữ “WY”; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ bên trong chứa 05 (năm) viên nén màu hồng có các cạnh ở xung quanh, trên mặt mỗi viên nén có hình bàn tay và ba dấu chấm; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ bên trong có các cục tinh thể màu trắng và chất tinh thể màu trắng; 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài bằng băng dính màu trắng bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh chứa 50 (năm mươi) viên nén hình tròn màu đỏ, trên mặt mỗi viên nén có chữ “WY”; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng; 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài bằng băng dính màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài bằng băng dính màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ bên trong có cục màu trắng và chất bột màu trắng. Toàn bộ số vật chứng thu giữ ở trên được niêm phong trong một hộp kim loại màu đỏ trên nắp hộp có chữ Đại Phát, Hoàng Gia. Hộp kim loại trên được niêm phong ký hiệu M1;

- Tại gầm bàn phía Nam trong nhà L phát hiện bên trong một hộp kim loại màu đỏ trên nắp hộp có chữ Đại Phát, Hoàng Gia có 01 (một) nắp chai màu xanh được đục hai lỗ có ống hút bằng nhựa màu xanh lá cây và xanh nước biển. Tại đầu

ống hút màu xanh lá cây được bọc giấy bạc, trong giấy bạc có dính chất màu trắng. Ống hút màu xanh lá cây được bọc giấy bạc có dính chất màu trắng trên được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu M2;

- Tại ngăn thứ tư của tủ nhựa mini kê ở phía Nam trong phòng ngủ của L có 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ bên trong túi chứa cục tinh thể màu đen được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu M3.

Ngoài ra, còn thu giữ của L: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh bên trong có lắp sim số 0843.583.999 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 PRO màu vàng bên trong có lắp sim số 0826.448.822 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu trắng bên trong có lắp sim số 0867.646.543 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô, xe máy số 042696 mang tên Nguyễn Thị H ở thôn Đại Tự, xã Thanh KH, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh của xe máy điện BKS 99MĐ6-064.59 (đã qua sử dụng); 01 (một) xe máy điện BKS 99MĐ6-064.59 có số máy 50W181004784, số khung DGMHJVE04784 (đã qua sử dụng); 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu Newsync màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) đầu thu camera nhãn hiệu Ahua màu đen (đã qua sử dụng); Tiền Việt Nam: 38.803.000 đồng (Ba mươi tám triệu tám trăm linh ba nghìn đồng) và 04 (bốn) tờ tiền giấy mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng); Tiền ngoại tệ gồm: 03 (ba) tờ tiền Đôla Mỹ mệnh giá 01 Dolar; 08 (tám) tờ tiền Đôla Mỹ mệnh giá 02 Dolar; 01 (một) tờ tiền Đôla Mỹ mệnh giá 05 Dolar; 20 (hai mươi) tờ tiền ngoại tệ của các nước khác nhau nhiều mệnh giá; 01 (một) đồng hồ dây da màu nâu; 01 (một) ví da nam cầm tay màu đen bên trong có 01 (một) ví da nam; 04 (bốn) thẻ ngân hàng; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn L; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Đào Văn Quảng; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn L.

- Tại ngăn tủ thứ tư tủ quần áo từ trên xuống bên cạnh tủ kính thờ thần tài trong phòng ở của L có các túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ, các túi nilon màu trắng có viền kẻ xanh nhiều kích thước khác nhau; túi bọc có ghi “Cốm ăn ngon Superkids”; 02 (hai) túi có ghi “thính tổng hợp Nam Thắng”; 04 (bốn) túi nilon màu xanh viền kẻ đỏ; 01 (một) túi nilon màu hồng có chữ “A” trên bề mặt.

- 01 (một) nắp chai màu xanh, đực 02 lỗ có ống hút nhựa màu xanh lá cây và xanh nước biển; 02 (hai) ống hút màu xanh lá cây; 01 (một) ống hút màu xanh nước biển.

- 01 (một) két sắt mã số KN54 kích thước ( 81 x 53 x 38) cm, đặt cạnh cửa ra vào phòng ngủ, bên trong két có tiền Việt Nam: 11.950.000 đồng (Mười một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) cân tiểu ly (đã qua sử dụng).

Tại Cơ quan CSĐT, qua đầu tranh Hoàng Văn H1 và Nguyễn Thị H khai nhận: H và H1 đều là đối tượng sử dụng ma túy. Để phục vụ nhu cầu ma túy cho bản thân và có tiền chi tiêu sinh hoạt cá nhân. Vì vậy, Ngày 13/01/2020, H một mình thuê xe taxi (hãng nào H không nhớ) đi đến nhà Nguyễn Văn L để mua ma túy. Tại nhà của L, H trực tiếp giao dịch với L mua 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) tiền ma túy đá và ma túy ngựa trong đó 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền ma túy đá và 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền ma túy ngựa (khi giao dịch chỉ có H và L). Sau đó, H mang số lượng ma túy trên về cất giấu tại nhà của Nguyễn Ngọc Ninh ở thôn Đại Tự, xã Thanh KH, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (hiện Ninh đang phải chấp hành án phạt tù không có mặt tại nhà) mục đích để bán lại kiếm lời. Đến 14 giờ ngày 15/01/2020, H đang ở nhà thì Hoàng Văn H1 sử dụng điện thoại Nokia 1280 có số thuê bao 0394.768.006 của H1 nhắn tin đến số điện thoại 0846514333 của H với nội dung “chị lấy cho em mười viên ma túy ngựa và một gam đá”, H nhắn lại “chị đang bận tí, tí chị gọi lại”. Khoảng 01 giờ sau H gọi lại H1 bằng số điện thoại trên và hẹn H1 ra lấy ma túy. Sau khi nghe điện thoại của H, H1 đi bộ một mình từ nhà ra đường quốc lộ 38 và thuê xe taxi (hãng nào H1 không nhớ) đến nhà H. Quá trình H1 đi, H1 liên lạc với H và theo sự chỉ dẫn của H, H1 gặp H ở gần nhà H. Tại đây, H đưa cho H1 01 túi nhỏ bên trong đựng 02 túi nilon màu xanh, một túi là ma túy đá và 01 túi là ma túy ngựa (7 viên ma túy ngựa) còn H1 trả cho H 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy của H, H1 tiếp tục đi taxi mang ma túy về cất giấu tại phòng ngủ của mình tại mục đích để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, H1 đang ở nhà thì có nghe tiếng gọi “H1 ơi”, H1 đi ra cổng. H1 nhìn thấy 02 thanh niên đi xe mô tô (loại xe gì H1 không nhớ), 01 người ngồi trên xe, người còn lại đứng ở cổng nhà H1 (khi bị bắt giữ H1 biết người mua ma túy của H1 là Lê Văn T, người còn lại đi cùng T là Tạ Huy L1. H1 hỏi T “Có việc gì”. T nói “Anh bán cho em hai trăm nghìn tiền ma túy đá và một trăm nghìn tiền ma túy ngựa”. H1 trả lời “Đợi tý”. H1 đi vào nhà rồi lên tầng 2 lấy ở trong ngăn tủ nhựa đựng quần áo 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ xanh bên trong có ma túy đá và ma túy ngựa. H1 cầm túi ma túy bên tay phải rồi đi xuống cổng. H1 đưa gói ma túy cho T, T đưa lại cho H1 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). H1 cầm tiền ở bên tay trái. Ngay lúc đó tổ công tác của Công an huyện Thuận Thành ập đến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của H1 và H đã thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên. Ngoài ra, H còn khai nhận khi mua ma túy của Nguyễn Văn L, H bán cho L 01 chiếc xe máy điện BKS 99MĐ6-064.59 với giá là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) trong đó 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) L đã trừ vào tiền ma túy mà H nợ trước đó. H nhận 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) của L. Việc mua bán xe chỉ có H và L biết và cũng không có giấy tờ gì thể hiện.

Nguyễn Văn L khai nhận: Về nguồn gốc số ma túy Cơ quan CSĐT thu giữ tại nhà L là do L mua của một người đàn ông không quen biết ở trên thành phố Bắc Ninh với giá là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) vào ngày 10/01/2020. L không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ đặc điểm của người bán ma túy, nếu cho L gặp lại người bán ma túy cho L, L không nhận diện được. Mục đích L mua số ma túy trên là để về sử dụng dần. L có mua chiếc xe máy điện BKS 99MĐ6-064.59 của H với giá là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng). Việc mua bán xe chỉ có H và L biết và cũng không có giấy tờ gì thể hiện.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 07 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định số ma túy đã thu giữ được của Lê Văn T và số ma túy thu giữ được trong quá trình khám xét tại nơi ở của Hoàng Văn H1, nơi ở của Nguyễn Thị H và phòng ngủ của Nguyễn Văn L. Tại kết luận giám định số: 104/KLGĐMT-PC09 ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

***Mẫu vật bắt quả tang, khám xét tại nhà đối tượng Hoàng Văn H1, sinh năm 1997, HKTT: thôn Cả Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh và khám xét tại nhà Nguyễn Thị H, sinh năm 1994, HKTT: Thôn Đại Tự, xã Thanh KH, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh gồm:***

+ Chất tinh thể màu trắng hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 (thu của T) có khối lượng 0,0628gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Chất tinh thể màu trắng hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 (thu của H1) có khối lượng 0,1401gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 (thu của H1) có khối lượng 0,6223gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Các viên nén hình tròn màu hồng trên mỗi viên nén có chữ WY bên trong phong bì thư ký hiệu M2 (thu của H1) có khối lượng 0,5083 gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Chất bám dính màu đen bên trong phong bì thư ký hiệu M2 (thu của H1) (tồn tại ở dạng vết không xác định được khối lượng) là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Các viên nén màu đỏ trên mặt mỗi viên nén đều có chữ WY bên trong phong bì thư ký hiệu M3 (thu của H) có khối lượng 6,3204 gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Các viên nén màu xanh trên mặt mỗi viên nén đều có chữ A bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 0,1930gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Các viên nén màu xanh trên mặt mỗi viên đều có chữ WY bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 0,2058gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 12,8444gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

**Mẫu vật khám xét tại nhà Nguyễn Văn L, sinh năm 1992, HKTT: Thôn Yên Việt, xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh gồm:**

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong hộp ký hiệu M1 có khối lượng 21,7499gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Chất bột màu trắng và các cục màu trắng bên trong hộp ký hiệu M1 có khối lượng 1,7225gam; là ma túy; loại ma túy **Heroine**;

+ Chất tinh thể màu trắng hồng bên trong hộp ký hiệu M1 có khối lượng 0,1869gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Các viên nén màu hồng bên trong hộp ký hiệu M1 có khối lượng 1,1435gam; là ma túy; loại ma túy **MDMA**;

+ Các viên nén hình tròn màu đỏ, cục màu đỏ bên trong hộp ký hiệu M1 có khối lượng 14,2737gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Các viên nén màu nâu trên mặt mỗi viên nén đều có chữ WY bên trong hộp ký hiệu M1 có khối lượng 2,2280gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Các viên nén màu xanh lá cây trên mỗi viên có chữ A bên trong hộp ký hiệu M1 có khối lượng 0,1947gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Chất màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0078gam; là ma túy; loại ma túy **Methamphetamine**;

+ Cục tinh thể màu đen bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 8,6989gam; là **nhựa thông** (BL: 79 – 81; 87 - 89).

*Methamphetamine, Heroine và MDMA là các chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

Cùng ngày 16/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành ra Quyết định trưng cầu giám định số: 09 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định dấu vết đường vân tại các túi nilon trên các túi nilon bên trong 01 hộp kim loại màu đỏ, trên nắp có chữ Đại Phát, Hoàng Gia thu giữ trong nhà ở của Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 ở Yên Việt, Đông Cứu, Gia Bình, Bắc Ninh được niêm phong bằng giấy niêm phong có chữ ký của những người liên quan và đóng dấu của Công an xã Đông Cứu, Gia Bình, Bắc Ninh (Ký hiệu M1).

Tại kết luận giám định số: 103/KLGĐMT-PC09 ngày 16/01/2020 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:



- Trên các túi nilon bên trong 01 hộp kim loại màu đỏ, trên nắp có chữ Đại Phát, Hoàng Gia thu giữ trong nhà ở của Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 ở Yên Việt, Đông Cứu, Gia Bình, Bắc Ninh (ký hiệu M1) phát hiện 04 dấu vết đường vân.

- 04 (bốn) dấu vết đường vân trên không đủ yếu tố giám định.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 100/CT-VKS, ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự; Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hoàng Văn H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thị H và Hoàng Văn H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để đưa ra những chứng cứ, lý lẽ buộc tội các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo Nguyễn Thị H, Hoàng Văn H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3; khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn L từ 10 năm 06 tháng tù đến 11 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 30 đến 35 triệu đồng sung quỹ Nhà nước

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị H từ 09 năm đến 09 năm 6 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Văn H1 từ 28 đến 32 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng sung quỹ Nhà nước

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, các Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận về vấn đề có liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản khám xét thu giữ vật chứng tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 15/1/2020 tại cổng nhà Hoàng Văn H1 ở thôn Cả Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang Hoàng Văn H1 đang bán ma túy cho Lê Văn T với khối lượng theo kết luận giám định là 0,0628gam ma túy Methamphetamine. Ngoài ra còn thu giữ tại nơi ở của H1 tổng số 1,2707 gam Methamphetamine. Nguồn gốc số toàn bộ số ma túy trên là do H1 mua của Nguyễn Thị H ở thôn Đại Tự, xã Thanh KH, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh ngày 15/01/2020 với mục đích bán lại để kiếm lời.

Hồi 20 giờ 50 phút ngày 15/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành khám xét tại nơi ở của Nguyễn Thị H tại thôn Đại Tự, xã Thanh KH, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh và thu giữ tổng số ma túy có khối lượng theo kết luận giám định là 19,5636 gam Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy này H khai mua của Nguyễn Văn L tại thôn Yên Việt, xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh về để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sáng ngày 15/01/2020 H đã bán cho H1 1,3335 gam ma túy Methamphetamine với giá 800.000đồng.

Hồi 23 giờ 45 phút ngày 15/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L tại thôn Yên Việt, xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Văn L tổng khối lượng 41,5070 gam ma túy Methamphetamine, Heroine và MDMA.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay chị Đàm Thị C (là vợ của bị cáo L) khẳng định phòng ngủ của vợ chồng chị là do vợ chồng chị quản lý, sử dụng. Tuy nhiên tại thời điểm Cơ quan điều tra khám xét (ngày 15/1/2020) lúc đó chị mới sinh con được 01 tháng nên chị đã sang ở phòng bên cạnh cách đó khoảng hơn một tháng vì vậy chỉ có một mình L quản lý, sử dụng chứ không có ai khác. Khi Công an đến khám xét chỉ có mặt L và cháu Vương Công Nguyên đang có mặt tại phòng ngủ. Ngày 15/1/2020 là ngày đầy tháng con chị nên cháu Nguyên đến nhà chị chơi cách đó khoảng 3- 4 ngày. Bản thân chị không mua bán, sử dụng ma túy nên chị không biết số ma túy Cơ quan thu giữ tại phòng ngủ của vợ chồng chị là của ai.

Tại Cơ quan điều tra bà Nguyễn Thị Yên, sinh năm 1954 (là mẹ của Nguyễn Văn L) khẳng định: Phòng ngủ mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành khám xét khẩn cấp ngày 15/01/2020 là do một mình Nguyễn Văn L quản lý và sử dụng. Bà không quản lý và sử dụng phòng ngủ trên cũng như không liên quan gì đến số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ.

Do vậy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

*Đối với bị cáo Nguyễn Văn L:* Bị cáo có 01 tiền án, ngày 23/3/2017 bị cáo bị TAND huyện Thuận thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 38 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện chưa được xóa án tích do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra tuy bị cáo không nhận tội và cho rằng do hoảng loạn nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và cho rằng bị cáo tàng trữ khối lượng ma túy lớn là vi phạm pháp luật và bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải, mặt khác bị cáo có mẹ đẻ là người có công với cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống mỹ cứu nước có xác nhận của chính quyền địa phương; do vậy khi lượng hình cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

*Đối với bị cáo Nguyễn Thị H, Hoàng Văn H1:* Các bị cáo phạm tội thuộc Tội phạm nghiêm trọng, tuy nhiên bản thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo H đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng, đang sinh sống cùng bà nội mặt khác bà nội có nhiều thành tích trong kháng chiến chống Mỹ, hiện hoàn cảnh gia đình và điều kiện kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Tuy nhiên đối với bị cáo Nguyễn Thị H như HĐXX đã nhận định, bị cáo có hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, làm mẹ đơn thân, nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Liên quan trong vụ án này có đối tượng mua ma túy của H1 tự khai tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành là Lê Văn T, sinh năm 2000 ở thôn Hùng Trì, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Trong quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra từ khi bị bắt giữ đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/01/2020, lợi dụng sơ hở của cán bộ trông giữ đối tượng Lê Văn T đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tổ chức truy bắt ngay nhưng chưa bắt được T. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên thì xác định không có ai có tên tuổi và lý lịch như T đã khai tại Cơ quan điều tra. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra thông báo truy tìm đối tượng T nhưng đến nay chưa có kết quả. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tách toàn bộ tài liệu liên quan đến hành vi của T ra khi nào xác định được sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho L vào ngày 10/01/2020 mà L khai nhận với Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành. L không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ đặc điểm của người này, nếu cho L gặp lại người bán ma túy cho L, L không nhận diện được. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không đủ căn cứ nên không tiến hành xác minh điều tra là có căn cứ.

Đối với Vương Công Nguyên khi Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của L ngày 15/01/2020 thì Nguyên đang có mặt tại phòng ngủ của L. Bản thân Nguyên không liên quan đến số ma túy do L cất giấu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xem xét xử lý đối với Nguyên là phù hợp.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành kiểm tra các điện thoại của Hoàng Văn H1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn L để xác định việc mua bán trái phép chất ma túy của các đối tượng. Sau đó đã ra Lệnh thu giữ thư tín điện tín đối với các số điện thoại 0975.732.593; 0969.133.283; 0352.954.534 để xác định chủ thuê bao các số trên liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Văn L tại Tập đoàn công nghiệp - Viễn thông quân đội VIETTEL. Ngày 05/6/2020, Tập đoàn công nghiệp - Viễn thông quân đội VIETTEL cung cấp: Số điện thoại 0975.732.593 có chủ thuê bao là Nguyễn Văn Thịnh, sinh ngày 25/7/1994 ở thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh có số CMTND 125530792 do Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 31/12/2014; Số điện thoại 0969.133.283 có chủ thuê bao là Nguyễn Văn Bắc, sinh ngày 16/12/1999 ở xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh có số CMTND 125900363 do Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/9/2016; Số điện thoại 0352.954.534 có chủ thuê bao là Lê Thanh Tĩnh, sinh ngày 11/9/1991 ở xã Hoàng Đạo, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa có số CMTND 173592788 do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 04/6/2012. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Nguyễn Văn Thịnh, Nguyễn Văn Bắc, Lê Thanh Tĩnh nhưng Thịnh, Bắc và Tĩnh không có mặt tại địa pH, gia

định và địa pH không rõ đi đâu làm gì nên chưa làm việc được với các đối tượng trên. Vì vậy, Cơ quan CSĐT đã tách phần tài liệu liên quan đến những chủ thuê bao này khi nào triệu tập được sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã làm việc với Đinh Viết Tùng, sinh năm 1993 ở thôn Môn Quảng, xã Lãng Ngâm, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh và Tùng khai nhận có nhắn tin hỏi mua ma túy của L nhưng sau đó không mua ma túy của L nữa do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Tùng là phù hợp.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Thị H với Nguyễn Văn L để làm sáng tỏ có hay không có việc Nguyễn Văn L bán ma túy cho Nguyễn Thị H. Kết quả đối chất, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn L không thay đổi gì về lời khai khi làm việc với cơ quan điều tra. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý L về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”

Đối với khối lượng 8,6989 gam nhựa thông mà Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà của Nguyễn Văn L. Tại kết luận 104/KLGĐMT-PC09 ngày 17/01/2020 của Phòng Kỹ Thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận khối lượng trên là nhựa thông không nằm trong mục các chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử khối lượng nhựa thông này đối với L là phù hợp.

Đối với 01 (một) két sắt mã số KN54 kích thước (81 x 53 x 38) cm và 01 chiếc xe máy BKS 99F1 - 509.77 mà Cơ quan điều tra đã tạm giữ trong quá trình bắt quả tang, khám xét. Qua xác minh làm rõ các đồ vật, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị Đàm Thị C (vợ của Nguyễn Văn L) chiếc két sắt và Tạ Huy L1 chiếc xe máy trên là phù hợp.

**[4] Về vật chứng:** Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là có căn cứ. Cụ thể:

\* Đối với 01 chiếc USB có chứa dữ liệu, hình ảnh quá trình khám xét tại nơi ở của Nguyễn Văn L ngày 15/01/2020 là chứng cứ nên lưu hồ sơ vụ án.

\* Đối với số vật chứng, đồ vật, tài sản mà Cơ quan điều tra thu giữ có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nhưng không được sử dụng và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Cụ thể:

+ Tịch thu tiêu hủy: Tổng số 02 phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 túi vải màu đen có khóa kéo; 02 cân tiểu ly trong đó một cân màu đen, một cân màu trắng; 01 túi nilon có khóa kéo màu vàng; 07 bật lửa ga; 01 cuộn giấy bạc; 200 túi nilon các loại màu trắng có viền kẻ xanh và viền kẻ đỏ; 01 nắp

chai màu xanh, đực 02 lỗ có ống hút nhựa màu xanh lá cây và xanh nước biển; 02 ống hút màu xanh lá cây; 01 ống hút màu xanh nước biển; 01 hộp kim loại màu đỏ có chữ Đại Phát Hoàng Gia; các túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ; các túi nilon màu xanh nhiều kích thước; 24 túi bọc có ghi: “Cốm ăn ngon Superkids”; 01(một) túi ghi “thính tổng hợp Nam Thắng”; 02 túi nilon màu xanh viền kẻ đỏ; 01 túi nilon màu hồng có chữ A trên bề mặt.

\* Đối với số đồ vật, tài sản mà Cơ quan điều tra thu giữ có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, cụ thể:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Hoàng Văn H1: Số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu đen bên trong có lắp sim 0394.768.006 (đã qua sử dụng).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có model: CPH 1937 bên trong có lắp hai thẻ sim số 0846.514.333 và sim số 0977.011.902 (điện thoại đã qua sử dụng)

\* Đối với số đồ vật, tài sản mà Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà Nguyễn Văn L, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của L và tại phiên tòa hôm nay L đề nghị trả lại cho chị Đàm Thị C (vợ của Nguyễn Văn L) là phù hợp. Cụ thể: Trả lại cho Nguyễn Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh bên trong có lắp sim số 0843.583.999; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 PRO màu vàng bên trong có lắp sim số 0826.448.822; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu trắng bên trong có lắp sim số 0867.646.543 (cả 03 chiếc điện thoại đều đã qua sử dụng); 01 xe máy điện BKS 99MD6-064.59 (đã qua sử dụng) kèm theo đăng ký xe; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Newsync màu đen (đã qua sử dụng); 01 đầu thu camera nhãn hiệu Ahua màu đen (đã qua sử dụng); 01 cân tiểu ly; Tiền ngoại tệ gồm: 03 tờ tiền Đôla Mỹ mệnh giá 01 Dolar; 08 tờ tiền Đôla Mỹ mệnh giá 02 Dolar; 01 tờ tiền Đôla Mỹ mệnh giá 05 Dolar; 20 tờ tiền ngoại tệ của các nước khác nhau nhiều mệnh giá; 01 đồng hồ dây da màu nâu; 01 ví da nam cầm tay màu đen bên trong có 01 ví da nam; 04 thẻ ngân hàng; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn L; 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Văn Quảng; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn L và tổng số tiền 50.793.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H1, Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

*Áp dụng điểm h khoản 3; khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.*

*Xử phạt:* Nguyễn Văn L 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/01/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

*Áp dụng Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.*

*Xử phạt:* Nguyễn Thị H 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/01/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

*Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.*

*Xử phạt:* Hoàng Văn H1 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/01/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

**Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

\* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài phong bì có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm kết luận số 104/KLGĐMT ghi ngày 16/01/2020 của phòng PC09” ký hiệu H1.

+ 01 (một) phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh có kích thước 19x11x10cm. Bên ngoài phong bì có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm kết luận số 104/KLGĐMT ghi ngày 16/01/2020 của phòng PC09” ký hiệu H2.

+ 01 (một) túi vải màu đen có khóa kéo, trên mặt túi có dòng chữ “SMILEY SHOE STOURNAL”; 02 (hai) cân tiểu ly trong đó một cân màu đen, một cân màu trắng; 01 (một) túi nilon có khóa kéo màu vàng; 07 (bảy) bật lửa ga (đã tháo hết ga); 01 (một) cuộn giấy bạc; 200 (hai trăm) túi nilon các loại màu trắng có viền kẻ xanh và viền kẻ đỏ.

+ 01 (một) hộp kim loại màu đỏ có chữ Đại Phát Hoàng Gia bên trong có 01 (một) nắp chai màu xanh, đục 02 lỗ; 01 lỗ có ống hút nhựa màu xanh lá, 01 (một) ống hút màu xanh nước biển; 02 (hai) ống hút màu xanh lá.

+ Các túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ, các túi nilon màu xanh trắng có viền kẻ nhiều kích thước; 24 (hai mươi bốn) túi bọc có ghi: “Cốm ăn ngon Superkids”;

01(một) túi ghi “thính tổng hợp Nam Thắng”; 02 (hai) túi nilon màu xanh viền kẻ đỏ; 01 (một) túi nilon màu hồng có chữ A trên bề mặt.

\* Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Số tiền 300.000 đồng gồm 03 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng lần lượt có số seri là PP16570524, RT10833535 và UD16481474. Trong đó, 01 tờ tiền có số seri PP16570524 tại mặt in ảnh Bác Hồ có ghi chữ “Đề 17” và 01 tờ tiền có số seri RT10833535 tại mặt in ảnh Bác Hồ có ghi số “23”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu đen bên trong có lắp sim 0394.768.006 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có model: CPH 1937 bên trong có lắp hai thẻ sim số 0846.514.333 và sim số 0977.011.902 (điện thoại đã qua sử dụng)

\* Trả lại bị cáo Nguyễn Văn L (do chị Đàm Thị C, là vợ của Nguyễn Văn L nhận) số tài sản sau: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh bên trong có lắp sim số 0843.583.999 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 PRO màu vàng bên trong có lắp sim số 0826.448.822 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu trắng bên trong có lắp sim số 0867.646.543 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô, xe máy số 042696 mang tên Nguyễn Thị H ở thôn Đại Tự, xã Thanh KH, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh của xe máy điện BKS 99MĐ6-064.59 (đã qua sử dụng); 01 (một) xe máy điện BKS 99MĐ6-064.59 có số máy 50W181004784, số khung DGMHJVE04784 (đã qua sử dụng); 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu Newsync màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) đầu thu camera nhãn hiệu Ahua màu đen (đã qua sử dụng); Tiền ngoại tệ gồm: 03 (ba) tờ tiền Đôla Mỹ mệnh giá 01 Dolar; 08 (tám) tờ tiền Đôla Mỹ mệnh giá 02 Dolar; 01 (một) tờ tiền Đôla Mỹ mệnh giá 05 Dolar; 20 (hai mươi) tờ tiền ngoại tệ của các nước khác nhau nhiều mệnh giá; 01 (một) đồng hồ dây da màu nâu; 01 (một) ví da nam cầm tay màu đen bên trong có 01 (một) ví da nam; 04 (bốn) thẻ ngân hàng; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn L; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Đào Văn Quảng; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn L; 01 cân tiểu ly và tổng số tiền 50.793.000 đồng (Năm mươi triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng) nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 07/8/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Thị H và Hoàng Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.



***Quyền kháng cáo:***

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Huy Tuấn**